

Bản án số: 57/2023/HS-PT
Ngày: 24-4- 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Lệ Thu

Các Thẩm phán: Ông Bùi Quang Năng; Bà Trần Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLPT-HS, ngày 21 tháng 02 năm 2023 do có kháng cáo của bị hại ông Bùi Văn T và kháng cáo của bị cáo Bùi Ánh D đối với bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị cáo bị kháng cáo:

1. BÙI VĂN T - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12/8/1985, tại xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Tân Thượng, xã Tân Lộc, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Con ông: Bùi Văn L - Sinh năm 1932 và bà: Phạm Thị X - (Đã chết); Vợ: Hoàng Thị L - Sinh năm: 1991 và 02 người con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/12/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk - xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 461/2012/HSPT (đã chấp hành xong); Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/7/2022 đến nay. (Vắng mặt tại phiên tòa).

Bị cáo có kháng cáo:

2. BÙI ÁNH D - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 17/8/1985, tại xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Tân Thượng, xã T,

huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Con ông: Bùi Văn M - Sinh năm 1947 và bà: Phan Thị N - Sinh năm 1950; Vợ: Đỗ Thị P - Sinh năm: 1987 (Đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2012; Tiền án, Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại kháng cáo:* Ông Bùi Văn T - Sinh ngày: 20/11/1964; Nơi cư trú: Thôn Tân Thượng, xã Tân Lộc, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Làm ruộng (Bị hại có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong việc nhận giá cày thuê đất nên Bùi Văn T đã nảy sinh ý định đánh ông Bùi Văn T để răn đe, cảnh cáo. Vào tối ngày 04/6/2022 Tuấn rủ Bùi Ánh D có quan hệ anh em họ hàng với Tuấn cùng đi đánh ông Thảo. Khi đi Tuấn chuẩn bị một con dao và một chiếc đèn pin đội đầu bỏ vào cốp xe máy đi tìm ông Thảo để đánh. Khi đến đường tỉnh lộ 548 đoạn trước cánh đồng thuộc thôn Ích Mỹ, xã Ích Hậu, huyện L, Tuấn nhìn thấy giữa ruộng có người đang điều khiển máy cày ruộng và nhận ra đây là chiếc máy cày của ông Thảo. Tuấn đi về khu vực bờ kênh có trồng cây tràm Tuấn xuống xe, lấy dao trong cốp xe ra dắt vào cặp quần rồi đi lại bờ 02 cạnh tràm làm gậy. Tuấn cầm trên tay một cành tràm, cành còn lại gác trên xe mô tô rồi chờ Dương đi về phía ông Thảo. Lúc này, ông Thảo vừa cày ruộng xong và đưa máy cày lên bờ ruộng. Tuấn dựng xe ở đường bê tông cách vị trí ông Thảo khoảng 50m. Thấy ông Thảo đang đứng phía sau máy cày, Tuấn đi lại dùng gậy tràm đánh mạnh vào chân phải và tay của ông Thảo. Bị đánh ông Thảo quay lại chống cự thì Bùi Ánh D cầm gậy tràm ở trên xe mô tô đi lại đẩy hai người ra và dùng gậy tràm đánh vào chân ông Thảo. Ông Thảo quay người bỏ chạy bị trơn trượt nên ngã sấp xuống ruộng. Thấy vậy, Tuấn cầm gậy tràm chạy lại đánh vào vùng hông với vùng lưng của ông Thảo. Ông Thảo trườn người và đứng dậy thì Tuấn rút con dao trong cặp quần ra chém hai phát vào đầu của ông Thảo. Dương chạy lại kéo Tuấn ra và dùng gậy tràm đánh thêm 02 cái vào chân của ông Thảo. Ông Thảo đứng dậy dùng tay vuốt lên mặt và thấy máu ra nên kêu lên: “*Cứu tôi với chứ hán đập tôi chết rồi*”. Lúc này, do có ánh sáng đèn máy cày ông Thảo nhận ra Tuấn và hét lớn: “*Thằng Tuấn Dững, tau biết mi rồi, mi đập tau chết rồi, cứu với, hán đập tôi chết rồi*”. Nghe vậy, Tuấn và Dương bỏ chạy và lấy xe đi theo hướng xã Tùng Lộc. Khi gần đến cầu Hoà Lộc, thuộc thôn Ích Mỹ, xã Ích Hậu, Dương vứt 02 gậy tràm và Tuấn vứt con dao

xuống dưới hồ nước rồi cả hai đi về nhà. Về phía ông Thảo, sau khi kêu cứu thì có anh Nguyễn Văn Lĩnh, sinh năm 1989, trú tại thôn Ích Mỹ, xã Ích Hậu chạy đến, ông Thảo nhờ anh Lĩnh chạy về báo với anh Nguyễn Văn Tùng là người thuê ông Thảo cày ruộng là ông Thảo bị người khác đánh. Sau đó, ông Thảo lái máy cày về lán trại của anh Tùng và được anh Tùng chở đến Trung tâm y tế huyện Can Lộc để sơ cứu, sau đó được chuyển lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh điều trị đến ngày 14/6/2022 thì ra viện.

** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 103/TgT ngày 11/7/2022 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa Sở y tế Hà Tĩnh kết luận:*

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Chấn động não điều trị không ổn định.
- Vùng đỉnh trán 02 sẹo vết thương: Sẹo bên phải kích thước 5,2cm x 0,6cm; Sẹo bên trái kích thước 3cm x 0,3cm.
- Vết xước da mặt ngoài 1/3 giữa cằm tay phải kích thước 2,8cm x 0,1cm; Vết bầm tím mặt trước 1/3 dưới mũi phải kích thước 3cm x 0,4cm.
- Vết bầm tím ở mặt sau cánh tay phải và vết bầm dập hố thắt lưng không để lại vết tích.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần của Bộ Y tế:

- Chấn động não điều trị không ổn định. Tỷ lệ TTCT là 06%;
- Vùng đỉnh trán 02 sẹo vết thương:
 - + Sẹo bên phải kích thước 5,2cm x 0,6cm. Tỷ lệ TTCT là 03%;
 - + Sẹo bên trái kích thước 3cm x 0,3cm. Tỷ lệ TTCT là 02%;
- Vết xước da mặt ngoài 1/3 giữa cằm tay phải kích thước 2,8cm x 0,1cm. Tỷ lệ TTCT là 0,5%;
- Vết bầm tím nhẹ 1/3 dưới mũi phải. Tỷ lệ TTCT là 0,5%;

Theo phương pháp cộng tại Thông tư, xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 12% (Mười hai phần trăm).

3, Kết luận khác: Hai vết thương vùng đỉnh trán do vật sắc gây nên; Vết xước da mặt ngoài 1/3 giữa cằm tay phải và vết thương trầy xước da ở mặt trước mũi phải do vật tày gây nên.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 03/2023/HS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Tĩnh quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Bùi Văn T và Bùi Ánh D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Tuấn: 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2022.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Ánh D: 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo của các bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong hạn luật định ngày 12/01/2023 bị hại Bùi Văn T kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh của hai bị cáo Bùi Văn Tuấn, Bùi Ánh D; Ngày 13/01/2023, bị cáo Bùi Ánh D kháng cáo xin được hưởng án treo.

Trước khi mở phiên tòa phúc thẩm, bị hại Bùi Văn T xin rút nội dung đơn kháng cáo và đề nghị xem xét cho bị cáo Bùi Ánh D được hưởng án treo; tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Bùi Ánh D vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo và xin bổ sung nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, **đề nghị Tòa phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, bị cáo không yêu cầu làm rõ thêm tình tiết gì của vụ án, đồng ý với tội danh mà HĐXX sơ thẩm đã tuyên.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm đã đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 điều 357 BLTTHS năm 2015 chấp nhận nội dung rút đơn kháng cáo của bị hại Bùi Văn T, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung kháng cáo của bị hại. Chấp nhận một phần nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Ánh D, đề nghị HĐXX giữ nguyên hình phạt đối với bị cáo cho bị cáo Bùi Ánh D được hưởng án treo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Kháng cáo của người bị hại và của bị cáo Bùi Văn T và bị cáo Bùi Ánh D trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét. Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị hại Bùi Văn T có đơn rút toàn bộ nội dung kháng cáo vì vậy

cấp phúc thẩm đình chỉ xem xét nội dung kháng cáo của bị hại chỉ xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Bùi Ánh D.

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Ánh D tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị hại cũng như người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn trong việc nhận giá cày thuê đất nên Bùi Văn T đã nảy sinh ý định đánh ông Bùi Văn T để răn đe, cảnh cáo. Vào tối ngày 04/6/2022 Tuấn rủ Bùi Ánh D có quan hệ anh em họ hàng với Tuấn cùng đi đánh ông Thảo Ý thức của bị cáo chỉ đánh gây thương tích cho bị hại, Bùi Văn T sử dụng kiếm chém ông Bùi Văn T còn Bùi Ánh D sử dụng gậy tràm do Tuấn đưa cho đánh vào chân và phần hông của người bị hại gây tỷ lệ thương tích 12% (Mười hai phần trăm). Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 10-01-2023 của TAND huyện L xét xử bị cáo Bùi Ánh D phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, hành vi phạm tội và nội dung kháng cáo của bị cáo Bùi Ánh D, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án này Bùi Ánh D không trực tiếp chém bị hại Bùi Văn T mà chỉ cầm dật tràm đánh vào chân của người bị hại tuy nhiên bị cáo giữ vai trò đồng phạm trong vụ án vì vậy cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo theo điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS là đúng người đúng tội

[2.2] Bị cáo Bùi Ánh D đã được cấp sơ thẩm xem xét các tình tiết giảm nhẹ “Tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “Thành khẩn khai báo, Ăn năn hối cải”, bị cáo được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có cha ruột là ông Bùi Văn Miêng là thương binh hạng $\frac{3}{4}$, đã tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhất và hạng nhì, Huy chương chiến sỹ giải phóng, Huân chương kháng chiến hạng nhì; có mẹ là bà Phan Thị Ngôn đã tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và đã tuyên mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong quá trình xét xử phúc thẩm bị hại có đơn xin cho bị cáo Bùi Ánh D được hưởng án treo, bị cáo nộp đơn trình bày có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo đang phải chăm sóc bố, mẹ đau yếu thường xuyên có xác nhận của chính quyền

địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa xem xét đối với bị cáo.

Xét các tình tiết giảm nhẹ, cũng như hoàn cảnh của bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng trong vụ án này bị cáo Dương có vai trò đồng phạm thứ yếu, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS tại khoản 1,2 Điều 51 BLHS, người bị hại đã có đơn và tại phiên tòa phúc thẩm xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo vì vậy HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo giáo dục tại địa phương như đề nghị của đại diện VKS tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Bùi Ánh D được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ Điều 342, Điều 348, điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đình chỉ xét xử đối với bị cáo Bùi Văn T.

Chấp nhận một phần nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Ánh D sửa nội dung bản án sơ thẩm số 03/2023/HS-ST ngày 10/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Tĩnh về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Ánh D.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T, bị cáo Bùi Ánh D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Tuấn: 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2022.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Ánh D: 15 tháng tù cho hưởng án treo. thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Bùi Ánh D cho UBND xã T, huyện L, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng

hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Bùi Ánh D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- PV06 - Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp;
- CA; VKS; TA; THA cấp sơ thẩm;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Lệ Thu